

Bài thi Tiếng Anh Oxford

Hướng dẫn dành cho thí sinh

Giới thiệu

Bài thi Tiếng Anh Oxford và bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học là các bài kiểm tra năng lực ngôn ngữ trực tuyến thích ứng bằng máy tính, dành cho người học tiếng Anh ở các cấp độ A2, B1, và B2 theo Khung Tham chiếu Ngôn ngữ Chung Châu Âu (CEFR). Hai bài kiểm tra này được các trường đại học, cao đẳng và nhà tuyển dụng trên toàn thế giới công nhận là minh chứng đáng tin cậy về năng lực sử dụng tiếng Anh.

Bạn có thể xem danh sách các tổ chức công nhận tại www.oxfordtestofenglish.com.

Điểm khác biệt giữa Bài thi Tiếng Anh Oxford và Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học là gì?

Câu hỏi trong Bài thi Tiếng Anh Oxford được thiết kế phù hợp cho thanh thiếu niên và người lớn (từ 16 tuổi trở lên), trong khi câu hỏi của Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học được điều chỉnh phù hợp hơn với người học trẻ tuổi (từ 12 đến 16 tuổi).

Ngoài đối tượng câu hỏi, mọi yếu tố khác của hai bài kiểm tra đều giống nhau: cùng định dạng bài kiểm tra, cùng mức độ khó, đều được chứng nhận bởi Đại học Oxford và đều được cấp cùng loại chứng chỉ và bảng điểm.

Thông tin về bài thi

Bài thi Tiếng Anh Oxford và Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học là các bài kiểm tra trực tuyến trên máy tính, bao gồm bốn kỹ năng: Nói, Nghe, Đọc, và Viết. Bạn có thể chọn làm toàn bộ bài kiểm tra (bao gồm cả bốn kỹ năng), chỉ một kỹ năng hoặc kết hợp bất kỳ kỹ năng nào trong bốn kỹ năng. Để biết thêm thông tin về các trung tâm khảo thí tham gia, vui lòng truy cập www.oxfordtestofenglish.com.

Cả hai bài kiểm tra sử dụng ngân hàng câu hỏi riêng biệt cho từng kỹ năng, đảm bảo mỗi thí sinh tham gia sẽ nhận được một phiên bản bài kiểm tra khác nhau. Các câu hỏi của phần thi Nghe và Đọc được thiết kế theo dạng thích ứng, nghĩa là độ khó của câu hỏi sẽ thay đổi tùy theo câu bạn trả lời đúng hay sai. Điều này giúp hệ thống đánh giá chính xác trình độ tiếng Anh

của bạn. Phần thi Nói và Viết được chấm bởi đội ngũ giám khảo chuyên nghiệp, là các chuyên gia ngôn ngữ tiếng Anh đã qua đào tạo.

Phần dưới đây sẽ cung cấp thông tin chi tiết về nội dung của từng kỹ năng, thời gian thực hiện và các tiêu chí được đánh giá.

Phần thi Nói

Thời gian: khoảng 15 phút

Phần	Cấu trúc	Nội dung đánh giá
1	Phỏng vấn 8 câu hỏi về các chủ đề hàng ngày Câu hỏi 1 và 2: mỗi câu trả lời trong 10 giây Câu hỏi 3–8: mỗi câu trả lời trong 20 giây	• Khả năng phản xạ trả lời câu hỏi • Cung cấp các thông tin thực tế • Bày tỏ ý kiến cá nhân về các chủ đề hàng ngày
2	Tin nhắn thoại Thời gian chuẩn bị: 20 giây Tin nhắn thoại 1: để lại tin nhắn thoại Tin nhắn thoại 2: trả lời lại tin nhắn thoại Trả lời trong 40 giây cho mỗi tin nhắn thoại	• Sắp xếp và trình bày bài nói mạch lạc • Trả lời theo phong cách trang trọng hoặc thân mật
3	Bài nói ngắn Chọn 2 trong 4 bức tranh để miêu tả Thời gian chuẩn bị: 30 giây Thời gian trả lời: 60 giây	• Sắp xếp và trình bày bài nói logic • Diễn đạt chi tiết, rõ ràng • So sánh và đối chiếu các ý kiến hoặc sự việc • Đưa ra nhận định hoặc dự đoán • Đề xuất giải pháp hoặc ý tưởng
4	Câu hỏi bổ sung Sáu câu hỏi liên quan đến chủ đề trong bài nói của Phần 3 Mỗi câu hỏi yêu cầu trả lời trong 30 giây	Giống như phần 3, cộng thêm các yếu tố: • Khả năng phản xạ trả lời câu hỏi • Trình bày, giải thích và phản hồi các ý kiến • Thể hiện cảm xúc một cách phù hợp • Bày tỏ sự đồng tình hoặc phản đối một cách thuyết phục

Phần thi Nghe

Thời gian: khoảng 30 phút

Phần	Cấu trúc	Nội dung đánh giá
1	Trắc nghiệm – lựa chọn hình ảnh 5 đoạn hội thoại/độc thoại ngắn, mỗi đoạn có một câu hỏi trắc nghiệm với ba lựa chọn hình ảnh Có cả thông tin bằng hình ảnh và âm thanh Thời gian kiểm tra lại câu trả lời: 10 giây	Xác định được thông tin đúng
2	Hoàn thành đoạn văn Thí sinh hoàn thành một đoạn độc thoại Bao gồm năm câu hỏi trắc nghiệm với ba đáp án để lựa chọn Thời gian kiểm tra lại câu trả lời: 15 giây	Xác định được thông tin đúng
3	Một đoạn hội thoại dài với nhiệm vụ đưa ra là xác định các ý kiến của người nói Bao gồm năm câu hỏi trắc nghiệm với ba đáp án để lựa chọn Thời gian kiểm tra lại câu trả lời: 15 giây	Nghe nhằm xác định: • Ý kiến đã được diễn đạt • Ý nghĩa ngụ ý
4	Câu hỏi trắc nghiệm Năm đoạn hội thoại/độc thoại ngắn, mỗi đoạn có một câu hỏi với ba đáp án để lựa chọn Thời gian kiểm tra lại câu trả lời: 10 giây	Nghe nhằm xác định: • Thái độ/cảm xúc/quan điểm • Ý chính • Mục đích/chức năng/lý do • Mối quan hệ giữa người nói • Chủ đề • Loại/thể loại

Phần thi Đọc

Thời gian: khoảng 35 phút

Phần	Cấu trúc	Nội dung đánh giá
1	Câu hỏi trắc nghiệm về các đoạn văn ngắn Sáu đoạn văn ngắn từ nhiều nguồn khác nhau, mỗi đoạn văn đi kèm với một câu hỏi trắc nghiệm ba lựa chọn	Đọc nhằm xác định: • Nội dung chính • Mục đích • Chi tiết

Phần	Cấu trúc	Nội dung đánh giá
	Các văn bản có thể là quảng cáo, blog, email, ghi chú, thông báo và tin nhắn văn bản Thời gian hoàn thành: 1 phút 20 giây cho mỗi đoạn văn	
2	Ghép nối Sáu mục cần ghép với ba hồ sơ cá nhân Các văn bản là thông tin thực tế và có thể lấy từ các bài báo trên tạp chí hoặc blog Thời gian để đọc và hoàn thành: 8 phút	Tìm thông tin ở mức độ cụ thể và tổng quát, nhằm xác định: • Thông tin chi tiết • Ý kiến và thái độ
	Hoặc	
	Thí sinh ghép sáu hồ sơ cá nhân với bốn đoạn mô tả Các văn bản có thể lấy từ tờ rơi, quảng cáo hoặc bài báo tạp chí Thời gian để đọc và hoàn thành: 8 phút	Tìm thông tin ở mức độ cụ thể và tổng quát, nhằm xác định: • Thông tin chi tiết • Ý kiến và thái độ
3	Hoàn thiện đoạn văn Cần ghép lại sáu câu bị cắt ra từ một văn bản vào những ô trống Các văn bản được lấy từ các bài báo hoặc tạp chí trên mạng Thời gian để đọc và hoàn thành: 11 phút	Đọc nhằm xác định: • Cấu trúc văn bản • Cách thức tổ chức văn bản
4	Câu hỏi trắc nghiệm Bốn câu hỏi trắc nghiệm với ba lựa chọn cho mỗi câu Văn bản có thể mang phong cách trang trọng, trung lập hoặc không trang trọng và có thể được lấy từ các nguồn trực tuyến như bài báo trên báo hoặc tạp chí. Thời gian để đọc và hoàn thành: 8 phút	Đọc nhằm xác định: • Thái độ/quan điểm • Mục đích • Tham chiếu • Nghĩa của từ trong ngữ cảnh đó

Phần thi Viết

Thời gian: khoảng 45 phút

Phần	Cấu trúc	Nội dung đánh giá
1	Thí sinh trả lời lại email Viết trong 80–130 từ Câu trả lời có thể mang tính chất không chính thức hoặc trung lập và cần đề cập đến ba ý chính trong nội dung email Thời gian hoàn thành phần thi: 20 phút	• Cung cấp thông tin • Diễn đạt phản hồi ý kiến và cảm xúc • Thực hiện các khả năng như mời, yêu cầu, đề xuất
2	Trong phần 2, thí sinh lựa chọn viết bài luận hoặc bài viết/đánh giá	
	Bài luận Viết một bài luận về một chủ đề cụ thể trong các cuộc thảo luận trên lớp Viết trong 100–160 từ Thời gian hoàn thành phần thi: 25 phút	• Khả năng diễn đạt và phản hồi ý kiến • Phát triển lập luận
	Hoặc Bài viết/đánh giá Chủ đề của bài viết/đánh giá thường là những chủ đề điển hình trong các cuộc thảo luận trên lớp Viết trong 100–160 từ Thời gian hoàn thành phần thi: 25 phút	• describing • narrating • expressing feelings and opinions • recommending

Đăng ký tham gia bài thi

Bài thi Tiếng Anh Oxford chỉ có thể được thực hiện tại các trung tâm khảo thí được phê duyệt. Bạn có thể hỏi trường học của mình để biết thông tin về trung tâm khảo thí gần nhất hoặc truy cập www.oxfordtestofenglish.com. Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng liên hệ trực tiếp với trung tâm khảo thí gần bạn – họ sẽ thông tin cho bạn về ngày thi và chi phí tham gia bài kiểm tra.

Nếu bạn dưới 16 tuổi, trung tâm khảo thí sẽ cần sự đồng ý của phụ huynh hoặc người giám hộ để Nhà xuất bản Đại học Oxford (OUP) có thể quản lý dữ liệu của bạn. Hãy xác nhận với trung tâm khảo thí của bạn.

Sau khi thanh toán phí thi và trung tâm khảo thí xác nhận lịch thi với Đại học Oxford, họ sẽ gửi email mời bạn đăng ký tài khoản Bài thi Tiếng Anh Oxford. Bạn phải đăng ký trước ngày thi.

Bạn sẽ nhận được email mời đăng ký, trong đó có mẫu đăng ký để bạn điền các thông tin cá nhân. Bạn sẽ cần cung cấp:

- Ngày sinh
- Loại giấy tờ tùy thân
- Số hiệu giấy tờ tùy thân

Khi nhập xong thông tin cá nhân, bạn cần kiểm tra và đảm bảo rằng tất cả thông tin đã chính xác. Lưu ý, trung tâm khảo thí của bạn sẽ chịu trách nhiệm đăng ký tên của bạn. Bạn cần xác nhận rằng trung tâm khảo thí đã làm đúng và tên của bạn được ghi đầy đủ, chính xác như trên giấy tờ tùy thân. Nếu có sự sai sót về tên, vui lòng liên hệ với trung tâm khảo thí của bạn.

Chỉ các loại giấy tờ tùy thân có ảnh chính thức sau đây mới được chấp nhận:

- Hộ chiếu
- Giấy phép lái xe
- Chứng minh thư nhân dân

Đối với các thí sinh từ 17 tuổi trở xuống, nếu không có hộ chiếu, giấy phép lái xe hoặc chứng minh thư nhân dân, phải thông báo cho trung tâm khảo thí trước khi đăng ký tài khoản. Trung tâm khảo thí sẽ cấp cho thí sinh một Mẫu Thông tin Thí sinh. Vui lòng kiểm tra với trung tâm khảo thí của bạn để biết thêm chi tiết.

Lưu ý mang theo giấy tờ tùy thân đã đăng ký vào ngày thi.

Trung tâm khảo thí của bạn cũng sẽ cung cấp cho bạn các thông tin sau:

- Ngày và giờ thi của bạn
- Địa điểm thi của bạn

Chuẩn bị cho bài thi

Để đạt kết quả cao nhất, bạn nên truy cập vào www.oxfordtestofenglish.com và sử dụng các tài liệu miễn phí sau:

Các bài thi mẫu

Có các bài thi mẫu riêng cho Bài thi Tiếng Anh Oxford và Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học. Các bài thi mẫu này miễn phí. Bài thi mẫu Tiếng Anh Oxford có câu hỏi ở mức CEFR B1 và bài thi mẫu Tiếng Anh Oxford cho trường học có câu hỏi ở mức CEFR B2. Các bài thi mẫu này giúp bạn làm quen với các loại câu hỏi khác nhau trong bài thi, thời gian trả lời mỗi câu hỏi và trải nghiệm bài thi trực tuyến.

Bài kiểm tra ví dụ

Bạn có thể tải xuống miễn phí các bài kiểm tra ví dụ bao gồm âm thanh, kịch bản âm thanh, đáp án và các câu trả lời mẫu.

Bài kiểm tra luyện tập

Bạn có thể tải miễn phí các bài kiểm tra luyện tập ở các mức A2, B1 và B2 cho Bài thi Tiếng Anh Oxford và các mức A2, B1, B2 cho Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học.

Lời khuyên dành cho phần thi Nói và Viết

Bạn có thể tải miễn phí các lời khuyên, bao gồm các mẹo hữu ích, ngôn ngữ cần thiết và những điều nên làm và không nên làm khi tham gia bài thi.

Ngày thi

- Hãy đảm bảo có mặt tại trung tâm khảo thí ít nhất 30 phút trước giờ thi đã được lên lịch. Trung tâm khảo thí sẽ thông báo cho bạn về thời gian cần có mặt.
- Khi bạn đến trung tâm khảo thí, giám thị sẽ hướng dẫn bạn để đồ cá nhân như túi xách và điện thoại trong khi bạn tham gia bài thi. Bạn phải tắt tất cả các thiết bị điện tử như điện thoại di động trước khi giao cho giám thị. Bạn không thể sử dụng những đồ vật này cho đến khi bài thi kết thúc.
- Bạn phải tuân theo mọi hướng dẫn từ giám thị. Không được trò chuyện trong suốt thời gian làm bài thi, ngoại trừ phần thi Nói hoặc khi nói chuyện với giám thị. Trước khi thi bắt đầu, sẽ có thời gian để bạn đặt câu hỏi. Nếu có câu hỏi, hãy giơ tay và chờ giám thị.
- Giám thị sẽ yêu cầu bạn ngồi vào một máy tính cụ thể để thực hiện bài thi. Bạn phải ngồi yên cho đến khi bài thi kết thúc. Nếu bạn cần đi vệ sinh trong quá trình thi, bài thi của bạn sẽ tiếp tục và bạn sẽ mất thời gian cho khoảng thời gian ra khỏi máy tính.
- Bạn sẽ cần đăng nhập bằng tên người dùng và mật khẩu để tham gia bài thi. Hãy chắc chắn rằng bạn nhớ tên người dùng và mật khẩu của mình.



- Sau khi bạn đăng nhập, giám thị sẽ kiểm tra giấy tờ tùy thân của bạn.

Giấy tờ tùy thân của bạn (ID)

Bạn phải mang theo giấy tờ tùy thân mà bạn đã sử dụng để đăng ký thi vào ngày thi. Bạn cần để giấy tờ tùy thân trên bàn, với ảnh chụp rõ ràng và nhìn thấy được trong suốt bài thi. Các loại giấy tờ tùy thân có ảnh sau được chấp nhận:

- Chứng minh nhân dân
- Hộ chiếu
- Giấy phép lái xe
- Mẫu Xác minh thông tin thí sinh

Hành vi gian lận

OUP rất nghiêm túc trong việc xử lý gian lận và đã thiết lập một chính sách về gian lận, có sẵn tại www.oxfordtestofenglish.com.

Để đảm bảo tính công bằng cho tất cả các thí sinh, theo các điều khoản và điều kiện của Bài thi Tiếng Anh Oxford, bạn đồng ý không làm bất cứ điều gì trước, trong hoặc sau bài thi có thể mang lại lợi thế không công bằng cho bản thân hoặc các thí sinh khác. Dưới đây là một số ví dụ về hành vi không được chấp nhận có thể dẫn đến việc OUP giữ lại hoặc hủy bỏ kết quả của bạn:

- Bạn không được mang theo bất kỳ từ điển, giấy, bút, bút chì hay thiết bị điện tử nào như máy tính xách tay, điện thoại di động, máy ảnh, đồng hồ thông minh, máy ghi âm kỹ thuật số,... vào phòng thi. Nếu

bạn mang theo bất kỳ thiết bị điện tử nào, bạn phải tắt chúng và giao cho giám thị trước khi vào phòng thi.

- Bạn không được sao chép câu hỏi hoặc câu trả lời trong bài thi hoặc chia sẻ câu hỏi và câu trả lời với người khác.
- Bạn không được thi thay cho người khác hoặc để ai đó thi thay bạn.
- Bạn không được nói chuyện với các thí sinh khác trong suốt bài thi.
- Bạn không được hút thuốc trong phòng thi.
- Bạn không được ăn trong phòng thi.
- Bạn có thể mang theo nước vào phòng thi, nhưng phải đựng trong chai nhựa trong suốt và không có nhãn.



Kiểm tra âm thanh

Trước khi bài thi bắt đầu, bạn sẽ thực hiện kiểm tra âm thanh để đảm bảo tai nghe và micro do trung tâm khảo thí cung cấp hoạt động bình thường. Bạn nên nói rõ ràng vào micro. Bạn có thể điều chỉnh âm lượng trong suốt bài thi. Nếu gặp vấn đề với tai nghe hoặc micro, hãy báo với giám thị – bạn không được tự ý sửa chữa.

Nếu tham gia toàn bộ bài thi, bạn nên đeo tai nghe trong suốt cả bốn phần thi; trong phần thi Nói, các thí sinh khác trong phòng cũng sẽ nói cùng lúc với bạn. Ngoài ra, có thể sẽ có tiếng ồn và tai nghe sẽ giúp giảm thiểu điều này.

Khi tất cả thí sinh đã sẵn sàng, giám thị sẽ bắt đầu bài thi.

Phần thi Nói

Trong phần thi Nói, bạn sẽ cần đeo tai nghe đã được cung cấp sẵn. Các câu trả lời của bạn sẽ được ghi âm lại và được đánh giá bởi giám khảo có kinh nghiệm, vì vậy hãy nói rõ ràng vào micro. Mỗi câu hỏi sẽ có đồng hồ đếm ngược cho biết thời gian bạn còn lại để trả lời. Phần thi Nói sẽ tự động chuyển sang câu hỏi tiếp theo sau khi hết thời gian và bạn sẽ không thể

quay lại câu hỏi khi thời gian đã hết. Hãy nhớ rằng bạn có thể điều chỉnh âm lượng theo ý muốn trong suốt phần thi Nói.

Phần thi Nghe

Trong phần thi Nghe, bạn cần đeo tai nghe đã được cung cấp sẵn. Mỗi câu hỏi sẽ được nghe hai lần. Bạn có thể chọn câu trả lời bất kỳ lúc nào khi câu hỏi đang hiển thị trên màn hình. Nếu trả lời sau lần nghe đầu tiên, bạn có thể nhấn "Next" để chuyển sang câu hỏi tiếp theo. Sau lần nghe thứ hai, đồng hồ sẽ hiển thị thời gian còn lại để bạn hoàn tất việc chọn câu trả lời. Khi thời gian kết thúc, câu hỏi sẽ tự động chuyển sang màn hình tiếp theo. Bạn không thể quay lại câu hỏi sau khi nhấn "Next" hoặc khi hết thời gian. Hãy nhớ rằng bạn có thể điều chỉnh âm lượng phù hợp trong suốt phần thi Nghe.

Phần thi Đọc

Trong phần thi Đọc, mỗi câu hỏi đều có đồng hồ đếm ngược hiển thị thời gian còn lại để bạn trả lời. Sau khi trả lời một câu hỏi, bạn có thể nhấn "Next" để chuyển sang câu tiếp theo. Tuy nhiên, bạn không thể quay lại câu hỏi sau khi đã nhấn "Next" hoặc khi thời gian trả lời đã hết.

Phần thi Viết

Phần 1: Viết một email.

Phần 2: Chọn viết một bài luận hoặc một bài báo/tạp chí đánh giá.

Đồng hồ đếm ngược sẽ hiển thị thời gian còn lại cho mỗi câu hỏi. Sau khi nhấn "Next" hoặc khi thời gian kết thúc, bạn sẽ không thể quay lại câu hỏi trước.

Trong quá trình làm bài thi

Trong quá trình làm bài thi, giám thị sẽ đi quanh phòng để đảm bảo không có sự cố xảy ra và kiểm tra giấy tờ tùy thân của thí sinh. Nếu bạn có thắc mắc, hãy giơ tay lên và chờ giám thị đến hỗ trợ.

Sau khi hoàn thành bài thi, bạn sẽ cần đăng xuất khỏi hệ thống. Sau đó, bạn có thể rời phòng thi một cách yên lặng và lấy lại đồ dùng cá nhân. Lưu ý, bạn không được nói chuyện với các thí sinh khác cho đến khi đã rời khỏi phòng thi.

Chi tiết đầy đủ về các quy định thi có tại trang web www.oxfordtestofenglish.com.

Xem kết quả thi

Kết quả của các phần thi Nghe và Đọc sẽ có ngay sau khi bài thi kết thúc. Kết quả của các phần thi Nói và Viết thường có sau 5 ngày làm việc kể từ ngày thi.

Lưu ý, chứng chỉ Bài thi Tiếng Anh Oxford chỉ hiển thị kết quả cao nhất của bạn trong các phần thi thuộc Bài thi Tiếng Anh Oxford hoặc Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học. Kết quả của Bài thi Tiếng Anh Oxford nâng cao sẽ được thể hiện trên một chứng chỉ riêng biệt.

Bạn sẽ nhận được email thông báo khi có kết quả của từng phần thi. Đăng nhập vào tài khoản Bài thi Tiếng Anh Oxford của bạn để xem hoặc tải xuống kết quả.



Hiểu rõ kết quả thi của bạn

Kết quả của Bài thi Tiếng Anh Oxford có giá trị trọn đời và không bao giờ hết hạn. Tuy nhiên, một số tổ chức như các trường đại học có thể có yêu cầu riêng về thời hạn của chứng nhận năng lực tiếng Anh.

Bạn sẽ nhận được Phiếu báo cáo kết quả phần thi cho từng phần thi mà bạn tham gia. Tuy nhiên, bạn chỉ nhận được Chứng chỉ Năng lực Bài thi Tiếng Anh Oxford khi hoàn thành cả bốn phần thi.

Chứng chỉ và phiếu báo cáo kết quả đều giống nhau, áp dụng cho cả Bài thi Tiếng Anh Oxford và Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học.

Certificate

You will receive a certificate if you complete all four modules (Speaking, Listening, Reading, and Writing).

Overall CEFR level and score

Certificates have an overall CEFR level and an overall score. The overall score is the average of the scores of the four individual modules, out of a total of 140. If you retake any modules, the certificate will always show your best results.

Date module was taken

You may take individual modules on different dates. Here you can see the date each module was taken.

Verifying results

Universities and employers will need you to verify your results. For further information about results verification, go to <https://verify.oxfordtestofenglish.com>.

Test scores

Scores for the Oxford Test of English are from 51–140. These scores are aligned to CEFR levels A2, B1, and B2. The scale is used for the individual module scores and the overall score for the test.

A2		B1		B2	
A2.1	A2.2	B1.1	B1.2	B2.1	B2.2
51	66	81	96	111	126
					140



OXFORD
TEST OF ENGLISH



The Oxford Test of English is certified by the University of Oxford

Certificate of Proficiency

TEST TAKER NAME	DATE OF BIRTH	TEST TAKER NUMBER
Marco Gianni	03 January 1990	123 456 789
CERTIFICATE REFERENCE NUMBER		
ABC 456 789 123		
OVERALL CEFR LEVEL	OVERALL SCORE	
B2	120	
CEFR LEVEL		
MODULE	SCORE	A2 (51–80) B1 (81–110) B2 (111–140)
Speaking Taken 03 September 2016	100	
Listening Taken 25 June 2016	112	
Reading Taken 25 June 2016	128	
Writing Taken 03 September 2016	140	
Score Guide The Oxford Test of English measures proficiency in English at A2, B1, and B2 levels of the Common European Framework of Reference (CEFR). The Certificate provides a CEFR level and a standardised score from 0–140. For more information on test scores go to oxfordtestofenglish.com		
Results Verification To verify the results shown on this certificate, go to https://go.oup.com/oxfordtestofenglish/verify		

Santiago Ruiz de Velasco Arango
Managing Director, English Language Teaching, Oxford University Press

Charles Boyle
Deputy Director, International Programmes, University of Oxford

Oxford University Press reserves the right to amend the results given following a results review, appeal, or other results related investigation.



Module Report Card
You will receive Module Report Cards for individual modules. Report cards do not give an overall CEFR level or overall score.



The Oxford Test of English is certified by the University of Oxford

Module Report Card

TEST TAKER NAME	DATE OF BIRTH	TEST TAKER NUMBER
Fernando García León	03 January 1990	123 456 789
MODULE REPORT CARD REFERENCE NUMBER		
ABC 456 789 123		

MODULE	SCORE	CEFR LEVEL		
		A2 (51–80)	B1 (81–110)	B2 (111–140)
Speaking Taken 03 September 2016	100			

Score Guide
The Oxford Test of English measures proficiency in English at A2, B1, and B2 levels of the Common European Framework of Reference (CEFR). The Module Report Card provides a CEFR level and a standardised score from 0–140. For more information on test scores go to oxfordtestofenglish.com

Results Verification
To verify the results shown on this certificate, go to <https://go.oup.com/oxfordtestofenglish/verify>

Module score
The Module Report Card shows the module score and CEFR level for the module completed.

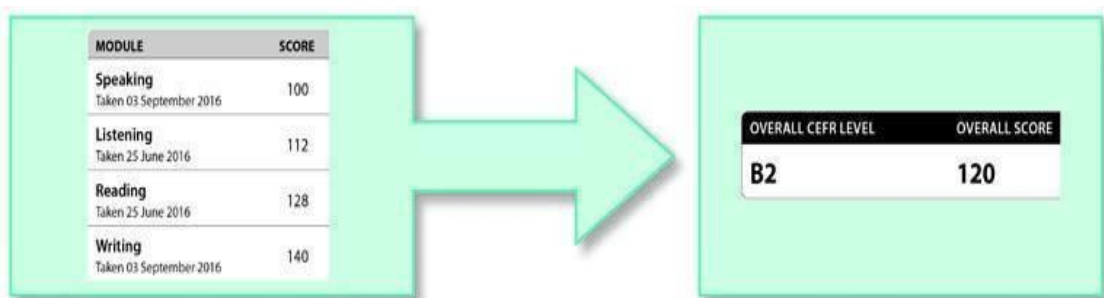
Oxford University Press reserves the right to amend the results given following a results review, appeal, or other results-related investigation.



Cách tính cấp độ CEFR tổng thể và điểm số chung

Bạn sẽ nhận được cấp độ CEFR và điểm số riêng biệt cho từng phần thi. Nếu bạn tham gia cả bốn phần thi, bạn sẽ được cung cấp cấp độ CEFR tổng thể và điểm số tổng thể. Vì vậy, bạn có thể có điểm số thuộc nhiều cấp độ CEFR khác nhau.

Ví dụ: bạn đạt cấp độ B2 ở các phần thi Đọc, Nghe và Viết, nhưng chỉ đạt cấp độ B1 ở phần thi Nói và kết quả tổng thể của bạn là cấp độ B2.



Các tổ chức hoặc nhà tuyển dụng có thể xem xét điểm số của từng phần thi nếu kỹ năng ngôn ngữ chẳng hạn như kỹ năng Nói, quan trọng hơn đối với khóa học hoặc công việc của bạn. Tương tự, họ có thể yêu cầu điểm B2 ở cả bốn kỹ năng. Quyết định này tùy thuộc vào tổ chức hoặc nhà tuyển dụng.

Mô tả cấp độ CEFR

CEFR là một tiêu chuẩn quốc tế được công nhận rộng rãi để đánh giá khả năng ngôn ngữ, được phát triển bởi Hội đồng Châu Âu (2001). Bảng dưới đây cho thấy các điểm số tổng thể của Bài thi Tiếng Anh Oxford tương ứng với các cấp độ CEFR, và bạn có thể làm được gì nếu điểm số của bạn thuộc phạm vi các cấp độ B2, B1 và A2.

Tổng điểm	Cấp độ CEFR	Mô tả cấp độ CEFR
111–140	B2	Có thể hiểu được các ý chính của văn bản phức tạp về cả các chủ đề cụ thể và trừu tượng, bao gồm các cuộc thảo luận chuyên sâu trong lĩnh vực chuyên môn của mình. Có khả năng giao tiếp một cách lưu loát và tự nhiên đến mức có thể tham gia vào các cuộc trò chuyện thường xuyên với người bản ngữ mà không gặp khó khăn cho cả hai bên. Có thể viết các văn bản rõ ràng và chi tiết về nhiều chủ đề và trình bày quan điểm về một vấn đề hiện tại, nêu rõ các ưu điểm và nhược điểm của các lựa chọn khác nhau.
81–110	B1	Có thể hiểu được những ý chính từ các thông tin rõ ràng về các vấn đề quen thuộc thường gặp trong công việc, học tập, giải trí,... Có thể xử lý hầu hết các tình huống có thể phát sinh khi đi du lịch ở khu vực nói ngôn ngữ đó. Có thể viết những đoạn văn đơn giản về các chủ đề quen thuộc hoặc liên quan đến sở thích cá nhân. Có thể miêu tả các trải nghiệm, sự kiện, ước mơ, hy vọng và tham vọng, đồng thời đưa ra lý do và giải thích ngắn gọn cho các quan điểm và kế hoạch của mình.
51–80	A2	Có thể hiểu các câu và cụm từ thường xuyên gặp liên quan đến các vấn đề thiết yếu hàng ngày (ví dụ: thông tin cơ bản về bản thân và gia đình, mua sắm, địa lý địa phương, công việc). Có thể giao tiếp trong những tình huống đơn giản và thường xuyên, yêu cầu trao đổi thông tin trực tiếp về những vấn đề quen thuộc. Có thể miêu tả một cách đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và các vấn đề trong các lĩnh vực có yêu cầu cấp thiết.

© Quyền sở hữu bản quyền cho các mô tả cấp độ CEFR thuộc về Hội đồng Châu Âu.

Đạt được kết quả mong muốn

Bài thi Tiếng Anh Oxford được nhiều tổ chức và nhà tuyển dụng công nhận như một chứng chỉ xác nhận khả năng sử dụng ngôn ngữ. Tuy nhiên, trước khi thi, hãy chắc chắn rằng bạn biết rõ kết quả cần đạt được. Ví dụ, một tổ chức có thể yêu cầu chứng chỉ về một cấp độ CEFR cụ thể cho từng kỹ năng trong bài thi hoặc chỉ yêu cầu một cấp độ CEFR tổng thể.

Chia sẻ kết quả

Để chia sẻ kết quả với các trường đại học, nhà tuyển dụng và các tổ chức khác, hãy truy cập <https://verify.oxfordtestofenglish.com>.

Thi lại

Nếu không đạt được kết quả mong muốn, thí sinh có thể thi lại toàn bộ bài thi hoặc các phần thi riêng lẻ mà bạn muốn cải thiện. Thí sinh nên sử dụng thời gian giữa các lần thi để ôn luyện thêm. Thí sinh có thể tìm thêm thông tin về việc thi lại trong Quy định Thi tại www.oxfordtestofenglish.com.

Lo lắng về kết quả? Xem xét lại kết quả

Nếu không hài lòng với kết quả nhận được, thí sinh có thể yêu cầu xem xét lại kết quả thông qua trung tâm khảo thí của mình. Phí xem xét kết quả có thể khác nhau tùy vào từng trung tâm khảo thí và sẽ được thông báo tại đó.

Quá trình xem xét kết quả bao gồm việc chấm lại phần thi Nói hoặc Viết, hoặc kiểm tra lại kết quả của phần thi Nghe hoặc Đọc. Việc xem xét lại kết quả sẽ không dẫn đến việc giảm điểm so với kết quả ban đầu. Nếu cấp độ CEFR của một phần thi hoặc cấp độ CEFR tổng thể được nâng lên sau khi xem xét lại kết quả, phí xem xét sẽ được hoàn lại.

Trong trường hợp không mong muốn là quá trình xem xét lại kết quả phát hiện ra lỗi trong các câu hỏi được đưa ra cho thí sinh trong suốt kỳ thi, thí sinh có thể cần phải tham gia lại kỳ thi. Trong những trường hợp này, phí xem xét lại kết quả có thể được hoàn lại và thí sinh có thể được trung tâm khảo thí đề nghị hoàn lại phí thi hoặc tham gia lại kỳ thi miễn phí. Lưu ý rằng do các phần thi Nghe và Đọc được chấm điểm tự động bởi máy tính nên sai sót trong việc chấm điểm là rất hiếm, vì vậy việc xem xét lại kết quả cho những phần thi này khó có thể dẫn đến sự thay đổi kết quả ban đầu.

Khiếu nại

Nếu đã yêu cầu xem xét lại kết quả cho một hoặc nhiều phần thi và vẫn không hài lòng với kết quả, thí sinh có thể yêu cầu khiếu nại thông qua trung tâm khảo thí. Trung tâm khảo thí sẽ thu một khoản phí để xử lý khiếu nại. Thí sinh không thể yêu cầu khiếu nại nếu chưa yêu cầu xem xét kết quả trước đó. Tất cả các khiếu nại sẽ được Đại học Oxford xem xét và quyết định của trường là quyết định cuối cùng.

Lưu ý: quy trình khiếu nại chỉ kiểm tra xem bài thi có được tổ chức đúng quy trình hay không; không có phần thi nào sẽ được chấm lại trong quá trình khiếu nại.

Điều chỉnh hợp lý

Bài thi Tiếng Anh Oxford và Bài thi Tiếng Anh Oxford dành cho trường học có thể được thực hiện với một số điều chỉnh hợp lý cho những người có khó khăn về thị giác, thính giác, học tập hoặc nhu cầu tiếp cận khác. Các yêu cầu đặc biệt phải được yêu cầu tại trung tâm khảo thí. Xem thêm chi tiết tại www.oxfordtestofenglish.com.

Các câu hỏi thường gặp

Vào ngày thi

Nếu tôi đến muộn thì sao?

Sau khi bài thi bắt đầu, thí sinh đến muộn sẽ không được phép tham gia thi.

Nếu tôi không thể tham gia thi thì sao?

Nếu bạn không thể tham gia thi, hãy liên hệ với trung tâm khảo thí càng sớm càng tốt.

Tôi cần mang giấy tờ tùy thân gì?

Bạn cần mang giấy tờ tùy thân mà bạn đã sử dụng khi đăng ký bao gồm căn cước công dân, giấy phép lái xe, hộ chiếu hoặc Mẫu thông tin thí sinh. Các loại giấy tờ khác sẽ không được chấp nhận.

Nếu tôi quên mang giấy tờ tùy thân thì sao?

Nếu bạn không có giấy tờ tùy thân hợp lệ có ảnh, bạn sẽ không được phép tham gia thi.

Nếu có sự cố với máy tính của tôi thì sao?

Nếu có sự cố kỹ thuật với máy tính của bạn, hãy giơ tay và thông báo cho giám thị biết. Vui lòng không cố gắng tự khắc phục sự cố.

Trong quá trình thi

Nếu tôi cần nghỉ giữa buổi thi thì sao?

Nếu bạn cần nghỉ giữa buổi thi, ví dụ như đi vệ sinh, hãy giơ tay và yêu cầu giám thị. Lưu ý rằng bài thi sẽ tiếp tục và bạn sẽ mất thời gian khi không ngồi trước máy tính.

Tôi có thể rời khỏi phòng thi nếu hoàn thành bài thi sớm không?

Bạn có thể rời sớm nếu hoàn thành bài thi trước giờ quy định. Nếu bạn muốn rời sớm, hãy giơ tay và đợi giám thị. Tuy nhiên, đôi khi bạn sẽ không được phép rời khỏi phòng thi sớm – giám thị sẽ thông báo cho bạn.

Trong khi thi, tôi có thể thay đổi câu trả lời không?

Có. Đối với các phần thi Nghe, Đọc và Viết, bạn có thể thay đổi câu trả lời bao nhiêu lần tùy ý cho đến khi bạn nhấn 'Next' hoặc hết thời gian.

Tôi có thể quay lại câu hỏi trước không?

Không. Sau khi bạn nhấn 'Next' hoặc hết thời gian, bạn sẽ không thể quay lại câu hỏi trước.

Tôi có phải trả lời tất cả các câu hỏi không?

Trong phần thi Nghe và Đọc, bạn phải trả lời câu hỏi trước khi nhấn 'Next' để chuyển sang câu tiếp theo. Nếu bạn không trả lời trước khi hết thời gian, câu hỏi sẽ bị đánh dấu là sai. Nếu bạn không trả lời câu hỏi trong phần thi Nói và Viết, bạn có thể bị mất điểm.

Tiêu chí chấm điểm cho phần thi Nói và Viết là gì?

Phần Nói được chấm điểm dựa trên các tiêu chí: khả năng hoàn thành nhiệm vụ. Phát âm và mức độ trôi chảy, Ngữ pháp và Từ vựng. Phần Viết được chấm điểm dựa trên các tiêu chí: khả năng hoàn thành nhiệm vụ, kỹ năng tổ chức bài viết, Ngữ pháp và Từ vựng.

Tôi có cần phải trả lời tất cả câu hỏi trong phần thi Nói không?

Bạn nên cố gắng trả lời tất cả các câu hỏi trong phần thi Nói. Nếu bạn không trả lời đủ, bạn sẽ bị mất điểm.

Tôi có bị trừ điểm nếu viết quá 130 từ cho Phần Viết 1 hoặc quá 160 từ cho Phần Viết 2 không?

Không, bạn sẽ không bị trừ điểm nếu bạn viết quá số từ yêu cầu. Tuy nhiên, nếu bạn đưa vào thông tin không liên quan hoặc câu trả lời thiếu sự tổ chức rõ ràng, bạn có thể bị trừ điểm.

Tôi có bị trừ điểm nếu tôi viết ít hơn 80 từ cho Phần Viết 1 hoặc ít hơn 100 từ cho Phần Viết 2 không?

Có, nếu bạn viết không đủ số từ yêu cầu, bạn sẽ bị trừ điểm về khả năng hoàn thành nhiệm vụ.

Tôi có cần phải trả lời tất cả ba gợi ý trong email ở Phần Viết 1 không?

Có, các gợi ý sẽ giúp bạn tổ chức bài viết tốt hơn. Nếu bạn không sử dụng tất cả ba gợi ý, bạn sẽ bị trừ điểm.

Thông tin chi tiết có thể được tìm thấy trong bài kiểm tra mẫu, có sẵn tại www.oxfordtestofenglish.com.

Sau bài thi

Khi nào tôi có thể thi lại?

Bạn có thể tìm thêm thông tin về việc thi lại trong Quy định Thi tại www.oxfordtestofenglish.com.

Khi nào tôi sẽ nhận được kết quả?

Kết quả cho các phần thi Nghe và Đọc sẽ có ngay sau khi bạn hoàn thành bài kiểm tra.

Kết quả cho các phần thi Nói và Viết thường sẽ có sau năm ngày làm việc kể từ ngày thi.

Bạn sẽ nhận được một email thông báo khi có kết quả của từng phần thi. Đăng nhập vào tài khoản Bài thi Tiếng Anh Oxford của bạn để xem hoặc tải kết quả.